

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

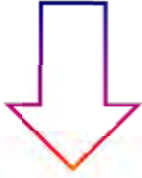


MÔN HỌC
LUẬT KINH DOANH

GIẢNG VIÊN: ThS. NGUYỄN QUỐC SỸ

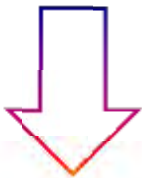


Giúp cho “nhà kinh doanh” có những kỹ năng:



1. Chọn một hình thức sở hữu kinh doanh phù hợp trước khi gia nhập thị trường
2. Nắm vững các điều kiện và thủ tục khi cần thay đổi hình thức sở hữu kinh doanh hoặc thay đổi quy mô công ty.

Giúp cho “nhà kinh doanh” có những kỹ năng:



1. Phân định loại hành vi kinh doanh nào được phép và hành vi nào bị cấm khi tham gia các quan hệ kinh doanh – thương mại
2. Chọn lựa một phương thức giải quyết tranh chấp có lợi cho mình nhất.



Học viên cần nắm vững một số nội dung sau:

- Các khái niệm cơ bản của Luật kinh doanh.
- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của môn học.
- Các hình thức sở hữu kinh doanh: điều kiện, thủ tục gia nhập/rút lui khỏi thị trường của các chủ sở hữu;
- Cách thức tổ chức, quản trị các hình thức sở hữu nêu trên.



Học viên cần nắm vững một số nội dung sau:

- Các trường hợp chuyển đổi hình thức sở hữu kinh doanh/thay đổi quy mô công ty (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập) do chuyển nhượng vốn hoặc liên kết giữa các chủ sở hữu; do giải thể, phá sản các tổ chức kinh doanh (*business organizations*).



Học viên cần nắm vững một số nội dung sau:

- Nội dung hợp đồng kinh doanh - thương mại; kỹ thuật soạn thảo hợp đồng kinh doanh - thương mại.
- Phương thức giải quyết các tranh chấp kinh doanh - thương mại: Tố tụng trọng tài, tố tụng tòa án.



- Luật Kinh Doanh Việt Nam - ThS.Nguyễn Quốc Sỹ & ThS.Nguyễn Văn Nông, 2009, NXB Đại học quốc gia Tp.HCM;
- Giáo trình Luật Thương Mại của Đại học Luật Hà Nội;
- Giáo trình Pháp luật kinh tế của Đại học Kinh tế quốc dân;
- Các tài liệu khác có nội dung hỗ trợ để đạt mục đích, yêu cầu nêu trên.

Tóm tắt nội dung chính môn học

- 1. Các hình thức sở hữu kinh doanh**
- 2. Tái cấu trúc tổ chức kinh doanh**
- 3. Hợp đồng kinh doanh – thương mại**
- 4. Giải quyết tranh chấp kinh doanh – thương mại**

Các hình thức sở hữu kinh doanh

- 1. Hộ kinh doanh**
- 2. Doanh nghiệp tư nhân**
- 3. Công ty TNHH một thành viên**
- 4. Công ty hợp danh**
- 5. Công ty TNHH hai thành viên trở lên**
- 6. Công ty cổ phần**
- 7. Nhóm công ty**
- 8. Hợp tác xã**

Tái cấu trúc tổ chức kinh doanh

1. Chuyển đổi hình thức sở hữu kinh doanh
2. Thay đổi quy mô công ty
3. Giải thể
4. Phá sản

Hợp đồng kinh doanh – thương mại

1. Quy định chung về hợp đồng
kinh doanh – thương mại
2. Cơ cấu hợp đồng kinh doanh –
thương mại

Giải quyết tranh chấp kinh doanh – thương mại

qoanm – thuong mai
Giai quyết tranh chấp kinh

TM

1. Tranh chấp KD-

2. Tổ tụng trọng tài

3. Tổ tụng tòa án

Các khái niệm cơ bản

- Luật kinh doanh (*Business law*).
- Chủ thể kinh doanh (*Business entities*).
- Tổ chức kinh doanh (*Business organizations*).
- Hình thức sở hữu kinh doanh
(*Forms of business ownership*).
- Hình thức kinh doanh (*Types of business*)

Các khái niệm cơ bản

- Thành phần sở hữu doanh nghiệp (Class background of enterprise)
- Hoạt động kinh doanh (*Business operation*)
- Đầu tư trực tiếp/gián tiếp (*Direct/Indirect investment*)
- Tranh chấp kinh doanh – thương mại (Dispute in business)

HỘ KINH DOANH

Khái niệm

- Một tổ chức kinh doanh, trong đó, do một người, nhiều người, hộ gia đình là chủ sở hữu;
- Chịu trách nhiệm dân sự về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản phát sinh từ hoạt động kinh doanh này là vô hạn bằng vốn kinh doanh và tài sản riêng của chính chủ hữu;
- Sử dụng không quá 10 người lao động.


HỘ KINH DOANH



Gia
nhập
thị
trường

- Công dân Việt Nam có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự.
- Đăng ký kinh doanh tại phòng ĐKKD cấp huyện nơi có địa điểm kinh doanh.

HỘ KINH DOANH



Rút lui
khỏi
thị trường


2. Chấm dứt hoạt động kinh doanh:
 - Nộp lại bản gốc giấy CN ĐKKD cho cơ quan nơi đã ĐKKD;
 - thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ.
- Trường hợp ngừng kinh doanh:
- thông báo cho cơ quan đăng ký và cơ quan thuế;
 - thời gian tạm ngừng không quá 1 năm.

HỘ KINH DOANH



1. Trường hợp bị buộc chấm dứt hoạt động kinh doanh:
 - 6 tháng liên, kể từ khi có giấy ĐKKD, không tiến hành kinh doanh
 - 6 tháng liên ngừng kinh doanh nhưng không báo với cơ quan đã ĐKKD
 - Chuyển địa điểm kinh doanh sang địa bàn ĐKKD khác

HỘ KINH DOANH



Đặc điểm

- Người đại diện theo pháp luật: người có tên trong giấy ĐKKD;
- không được mở chi nhánh;
- Mỗi cá nhân, mỗi hộ gia đình chỉ được thành lập một hộ kinh doanh;
- Chủ hộ kinh doanh được quyền thành lập TNHH 1 TV hoặc tham gia thành lập TNHH 2 TV trở lên/Cổ phần.

Câu hỏi

- Một cá nhân có đầy đủ các tiêu chuẩn để thành lập một tổ chức kinh doanh, theo quy định của pháp luật, có quyền thành lập bao nhiêu hộ kinh doanh và mỗi hộ kinh doanh được thành lập bao nhiêu địa điểm kinh doanh?
- Hộ kinh doanh do một cá nhân làm chủ có quyền thành lập công ty TNHH 1 thành viên₊. Nhận xét về trách nhiệm dân sự của cá nhân này với vai trò là chủ sở hữu của hai tổ chức kinh doanh nêu trên.

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN



- Do một cá nhân làm chủ sở hữu
- Chịu trách nhiệm vô hạn về mọi hoạt động của doanh nghiệp bằng vốn của doanh nghiệp và tài sản riêng của chính chủ sở hữu
- Không được huy động vốn bằng phương thức phát hành chứng khoán ra công chúng

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN



- Công dân Việt Nam có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự.
- Người không bị cấm làm công việc quản lý doanh nghiệp do Luật phá sản quy định.

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN



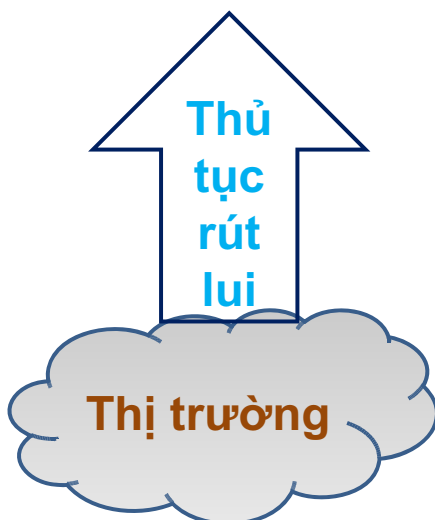
- Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh,
- Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp,
- Bản sao chứng chỉ hành nghề, bản xác nhận vốn pháp định (nếu ngành nghề có quy định)
- Đăng ký tại phòng ĐKKD cấp tỉnh nơi có trụ sở chính.

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN



- Hết thời hạn hoạt động
- Chủ sở hữu không muốn tiếp tục, có đơn xin giải thể
- Bị thu hồi giấy ĐKKD
- Bán doanh nghiệp
- Phá sản

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN



- Thanh toán các khoản nợ: thuế với Nhà nước, lương cho người lao động và nghĩa vụ tài sản khác;
- Nộp lại bản gốc giấy CN ĐKKD cho cơ quan cấp huyện nơi đã ĐKKD;

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN



- Mỗi cá nhân chỉ được thành lập một DNTN
- Được mở Chi nhánh/Văn phòng đại diện; đầu tư trực tiếp ra nước ngoài.
- Được thành lập TNHH 1 TV, tham gia thành lập TNHH 2 TV trở lên, cổ phần
- Cho thuê DN nhưng phải báo cáo với cơ quan ĐKKD/cơ quan thuế;
Trong thời gian cho thuê DN, chủ DNTN vẫn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của DN

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

Câu hỏi

2. Phân biệt doanh nghiệp tư nhân với hộ kinh doanh?
3. Nhận xét tiêu chí “hộ kinh doanh không được sử dụng quá 10 người lao động”. Từ đó, so sánh số lao động trong doanh nghiệp tư nhân trên thực tế

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

Khái niệm

- 1 cá nhân hoặc 1 tổ chức làm chủ sở hữu,
 - Chủ sở hữu chịu TNHH về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản của công ty trong phạm vi số vốn đã góp .
 - Có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD.
 - Không được bán cổ phần ra công chúng.
- Có 2 loại: TNHH 1 TV là cá nhân, TNHH 1 TV là tổ chức.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

- Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh;
- Dự thảo Điều lệ công ty có đầy đủ chữ ký của chủ sở hữu công ty,
- Người đại diện theo pháp luật của công ty;
- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của chủ sở hữu.

Cá nhân

Thị trường

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

- Quyết định thành lập/giấy CN ĐKKD/giấy tờ tương đương; điều lệ, tài liệu tương đương của chủ sở hữu;
- Danh sách người đại diện theo uỷ quyền.



Thị trường

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của từng đại diện theo uỷ quyền.
- Văn bản uỷ quyền của chủ sở hữu cho người được uỷ quyền



Thị trường

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN



- Xác nhận vốn pháp định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Chứng chỉ hành nghề của giám đốc/tổng giám đốc và cá nhân khác.

Thị trường

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh
trong các trường hợp:

- Lập chi nhánh/Văn phòng đại diện; ngành/ nghề kinh doanh;
- Thay đổi trụ sở chính doanh nghiệp/tên doanh nghiệp/thành viên/vốn điều lệ/nội dung ĐKKD/đăng ký hoạt động theo quyết định của Tòa án.

Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh trong các trường hợp:

- Người đại diện theo pháp luật phải thông báo cho phòng ĐKKD cấp tỉnh nơi công ty đã ĐKKD về yêu cầu này và phải tuân theo thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung như đã thông báo.

Tổ chức, điều hành

- Chủ tịch công ty nhân danh chủ sở hữu cty chịu trách nhiệm trước pháp luật v/v thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- Giám đốc/tổng giám đốc do Chủ tịch cty bổ nhiệm hoặc ký HĐLĐ
- Kiểm soát viên: có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp pháp, trung thực của Chủ tịch cty/giám đốc trong hoạt động quản lý, điều hành.

Tổ chức, điều hành (tt)

Trong trường hợp TNHH 1 TV là tổ chức:

- Tổ chức sở hữu cty cử một người làm đại diện quản lý, việc tổ chức/điều hành như trên;
- Tổ chức sở hữu cty cử nhiều người làm đại diện quản lý, việc tổ chức/điều hành: thành lập hội đồng thành viên, có chủ tịch HĐQT.

Câu hỏi

2. Một cá nhân là công dân Việt Nam có đầy đủ các tiêu chí quản lý doanh nghiệp, theo quy định của pháp luật doanh nghiệp hiện nay, khi tham gia thị trường thì người đó có quyền đăng ký kinh doanh dưới các hình thức sở hữu kinh doanh nào?

3. Tổ chức kinh doanh có một chủ sở hữu gồm các hình thức sở hữu kinh doanh nào? Khi nào một cá nhân đồng thời là chủ sở hữu hai hình thức sở hữu kinh doanh?

4. Nhận xét trách nhiệm dân sự của chủ doanh nghiệp tư nhân với chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên là cá nhân?

CÔNG TY HỢP DANH

Khái niệm

- Tổ chức kinh doanh có ít nhất hai cá nhân là thành viên hợp danh (*general partner*) làm chủ sở hữu, chịu trách nhiệm vô hạn bằng toàn bộ tài sản của mình về các khoản nợ và nghĩa vụ của cty.
- Có thể có thành viên góp vốn (*silent partner*) - chịu trách nhiệm trong phạm vi số vốn đã góp vào cty.

CÔNG TY HỢP DANH



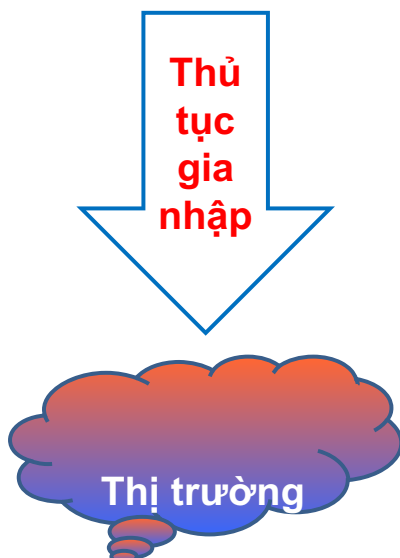
- các thành viên hợp danh phải có đầy đủ chữ ký vào dự thảo điều lệ công ty;
- danh sách thành viên phải có bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân;

CÔNG TY HỢP DANH



- văn bản xác nhận vốn pháp định (nếu có quy định).
- bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của các thành viên hợp danh (nếu có quy định).

CÔNG TY HỢP DANH



- Hồ sơ ĐKKD theo mẫu do Bộ Kế hoạch – Đầu tư ban hành;
- ĐKKD tại phòng ĐKKD cấp tỉnh.

CÔNG TY HỢP DANH



Thành viên hợp danh

Thông báo trước 6 tháng và phải được HĐTV chấp thuận

Thành viên góp vốn

Chuyển toàn bộ vốn góp của mình cho người khác.

CÔNG TY HỢP DANH

Thành viên hợp danh bị chấm dứt tư cách
thuộc một trong các trường hợp:

- Rút vốn khỏi công ty;
- Chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết;
- Bị Tòa án tuyên bố là mất tích, hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
- Bị khai trừ khỏi công ty;
- Các trường hợp khác do điều lệ cty quy định

CÔNG TY HỢP DANH

Đặc điểm Công ty hợp danh
Đặc điểm Công ty hợp danh

- Có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy CN ĐKKD;
- Quyền kiểm soát, điều hành cty ko dựa trên tỷ lệ vốn góp của các thành viên;

CÔNG TY HỢP DANH

Đặc điểm Công ty hợp danh
Đặc điểm Công ty hợp danh

- Không được phát hành chứng khoán ra công chúng;
- Tăng vốn điều lệ bằng cách tăng số lượng thành viên hoặc tăng vốn góp của các thành viên;

CÔNG TY HỢP DANH

Đặc điểm
Đặc điểm

Thành viên hợp danh
Thành viên hợp danh

- Thành viên hợp danh phải là các cá nhân
- Không đồng thời làm chủ sở hữu DNTN/TVHD của cty hợp danh khác
- Không được nhân danh cá nhân hoặc người khác kinh doanh cùng ngành, nghề mà cty đã ĐKKD để tư lợi

CÔNG TY HỢP DANH

Đặc điểm
Đặc điểm

Thành viên hợp danh
Thành viên hợp danh

- Thay phiên nhau điều hành cty
- Không được chuyển vốn góp của mình cho người khác hoặc
- Không được rút vốn khỏi cty, trừ khi HĐTV chấp thuận.

CÔNG TY HỢP DANH

Đặc điểm Thành viên góp vốn
Đặc điểm Thành viên góp vốn

- Có thể là cá nhân hoặc tổ chức
- Thành viên góp vốn không được quyền quản lý, điều hành cty trong mọi trường hợp
- Được tham gia họp, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp HĐTV
- Nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác kinh doanh các ngành, nghề đã ĐKKD của cty

CÔNG TY HỢP DANH

Tổ chức, quản trị công ty
Tổ chức, quản trị công ty

- Các thành viên hợp danh lập thành HĐTV;
- HĐTV bầu ra chủ tịch và chủ tịch có thể kiêm nhiệm giám đốc/tổng giám đốc (nếu điều lệ cty ko có quy định khác);
- Các chức danh quản lý và kiểm soát công ty do TVHD phân công nhau đảm nhiệm.

Câu hỏi

2. Phân biệt doanh nghiệp tư nhân với công ty hợp danh theo các tiêu chí sau đây:
 - đặc điểm chủ sở hữu;
 - cơ chế gia nhập/rút lui khỏi thị trường của chủ sở hữu;
 - tổ chức, quản trị doanh nghiệp?
6. Nhận xét trách nhiệm dân sự của công ty hợp danh.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Khái niệm

- Là một tổ chức kinh doanh có ít nhất 2 thành viên và tối đa 50 TV là cá nhân/tổ chức là chủ sở hữu;
- Thành viên cty chịu dân sự hữu hạn trong phạm vi số vốn góp vào cty;
- Có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận ĐKKD;
- Không được phát hành cổ phần để huy động vốn.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN



- Có danh sách thành viên đầy đủ
- Nếu thành viên sáng lập là cá nhân phải có bản sao các giấy tờ liên quan đến cá nhân;
- Nếu thành viên là tổ chức phải có: các giấy tờ liên quan đến pháp nhân

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN



- Các sáng lập viên, người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền phải ký tên đầy đủ vào dự thảo điều lệ cty.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN



- Văn bản xác nhận vốn pháp định
- Chứng chỉ hành nghề đối với giám đốc/tổng giám đốc (nếu ngành nghề mà pháp luật có quy định)

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN



- Hồ sơ ĐKKD theo mẫu do Bộ KH-ĐT ban hành.
- ĐKKD tại phòng ĐKKD thuộc Sở KH&ĐT cấp tỉnh.
- Trường hợp DN có vốn nước ngoài thì tùy thuộc vào đặc điểm dự án đầu tư mà thủ tục gia nhập thị trường có thể khác trên.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN



Đối với công ty
đối lợi cộng 11

- cty bị phá sản,
- giải thể hoặc
- chủ sở hữu chuyển nhượng toàn bộ vốn cho người khác.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN



Đối với thành viên công ty
đối lợi nhân lợi cộng 11

- Bán toàn bộ phần vốn góp cho TV khác hoặc cho người khác ngoài cty khi:
 - điều lệ thay đổi hoặc
 - tổ chức lại cty có ảnh hưởng đến quyền lợi của họ nhưng không được giải quyết.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN



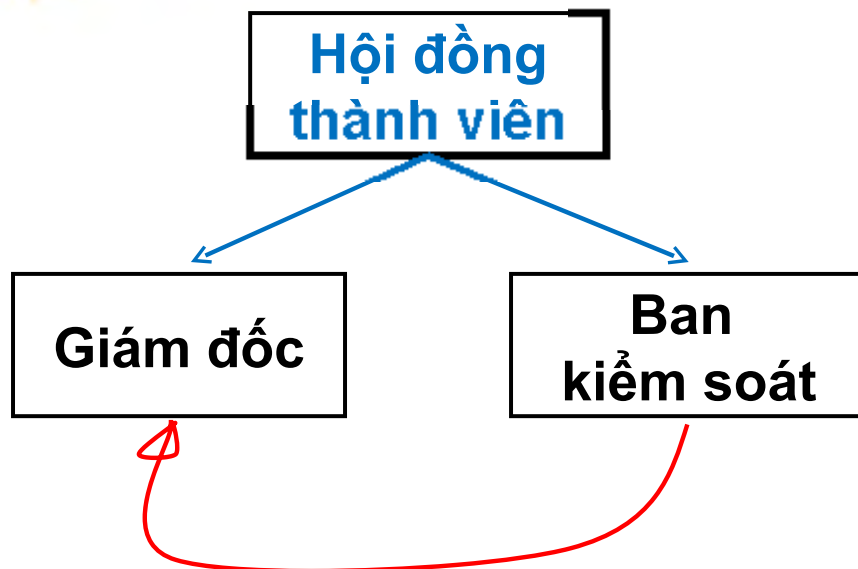
Đối với thành viên công ty

- Bán một phần vốn góp khi:
 - có nhu cầu trả nợ.

Nếu trong thời hạn 30 ngày, các TV khác ko mua thì có quyền bán cho người khác ngoài cty.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Tổ chức, quản trị công ty



CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Tổ chức, quản trị công ty

- Hội đồng thành viên thành lập Ban kiểm soát và bầu hoặc ký hợp đồng thuê giám đốc/tổng giám đốc
- Chế định về các chức danh nêu trên xem từ tr.61 - tr.64 sách Luật KDVN.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Tổ chức, quản trị công ty

- Chủ tịch HĐQT do Hội đồng thành viên cty bầu ra, nhiệm kỳ không quá 5 năm;
- Chủ tịch HĐQT có thể kiêm giám đốc/tổng giám đốc;
- Chế độ làm việc của chủ tịch, theo cơ chế tập thể.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Đặc điểm

- Số lượng thành viên lớn hơn 2 và nhỏ hoặc bằng 50 TV;
- Nếu có trên 50 TV thì phải chuyển đổi thành cty cổ phần;
- Trách nhiệm dân sự của cty không liên đới đến phần tài sản riêng của thành viên cty;

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Đặc điểm

- Nếu có từ 11 TV trở lên, cty phải thành lập Ban kiểm soát (nếu dưới số lượng này mà điều lệ có quy định thì vẫn thành lập Ban kiểm soát);
- TNHH 2 TV trở lên có quyền đầu tư trực tiếp ra nước ngoài theo Luật Đầu tư;

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Đặc điểm
Đặc quyền

- Tăng vốn điều lệ tương ứng với tài sản tăng thêm của cty hoặc do tăng thành viên mới;
- Giảm vốn điều lệ do trả một phần vốn góp của các TV: phải sau 2 năm kể từ ngày ĐKKD và phải đảm bảo thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

CÔNG TY TNHH 2 TV TRỞ LÊN

Câu hỏi

2. So sánh quyền và nghĩa vụ của thành viên sáng lập của công ty TNHH hai thành viên trở lên với thành viên hợp danh của công ty hợp danh?

3. So sánh công ty TNHH một thành viên là tổ chức với công ty TNHH hai thành viên trở lên về cơ cấu, tổ chức.

Khái niệm

- Tổ chức kinh doanh có ít nhất 3 cổ đông là cá nhân/tổ chức làm chủ sở hữu.
- Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần;
- Cổ đông chịu trách nhiệm dân sự của công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty.

Khái niệm

- Cổ phần (cổ phần phổ thông; cổ phần ưu đãi biểu quyết, cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại)
- Cổ đông (cổ đông sáng lập, cổ đông góp vốn)
- Cổ tức

CÔNG TY CỔ PHẦN



- Có danh sách cổ đông đầy đủ
 - Cổ đông sáng lập là cá nhân phải có bản sao các giấy tờ liên quan đến cá nhân.
 - Cổ đông sáng lập là tổ chức phải có các giấy tờ liên quan đến tổ chức.
- Các CĐSL, người đại diện theo pháp luật/ủy quyền phải ký tên đầy đủ vào dự thảo điều lệ cty;

CÔNG TY CỔ PHẦN



- Văn bản xác nhận vốn pháp định
- Chứng chỉ hành nghề đối với giám đốc/tổng giám đốc (nếu ngành nghề mà pháp luật có quy định)

CÔNG TY CỔ PHẦN



- Hồ sơ ĐKKD theo mẫu và
- ĐKKD tại phòng ĐKKD thuộc Sở KH&ĐT cấp tỉnh.
- Trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thì tùy thuộc vào đặc điểm dự án đầu tư mà thủ tục gia nhập có thể khác (xem từ tr.81 - tr.87 sách Luật KDVN).

CÔNG TY CỔ PHẦN



Đối với công ty

- **GIẢI THẺ**
- **PHÁ SẢN**
- **BÁN DOANH NGHIỆP**

Thủ tục cho các trường hợp trên xem từ tr.109 - tr.132 sách Luật kinh doanh Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN



- Trong 3 năm, kể từ ngày cty được cấp giấy CN ĐKKD:
 - Ko được chuyển nhượng cổ phần ưu đãi biểu quyết cho người khác;
 - Được chuyển nhượng cổ phần phổ thông cho CDSL khác;
 - Nếu chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người ko là CDSL phải có sự chấp thuận của ĐHCĐ.
- Sau thời hạn trên, mọi hạn chế như trên sẽ được bãi bỏ.

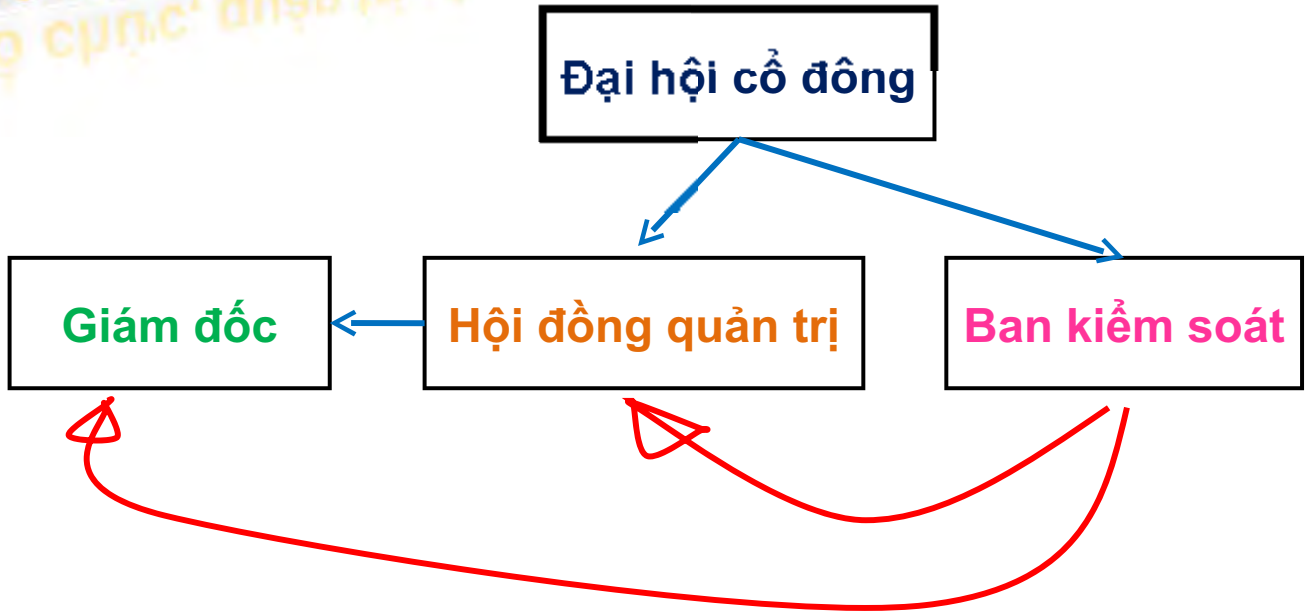
CÔNG TY CỔ PHẦN



- Trong 3 năm, kể từ ngày cty được cấp giấy CN ĐKKD, rút vốn bằng cách chuyển nhượng cổ phần của mình cho cty hoặc cho CĐ khác.
- Sau thời hạn trên, được rút vốn ra khỏi cty mà không bị ràng buộc dưới bất kỳ hình thức nào.

CÔNG TY CỔ PHẦN

Tổ chức, quản trị công ty: Nguyên tắc phân quyền, độc lập



CÔNG TY CỔ PHẦN

Tổ chức, quản trị công ty

- Các cổ đông hợp thành Đại hội cổ đông
- Đại hội cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị, các thành viên HĐQT có thể là cổ đông hoặc không là cổ đông của cty;
- Chủ tịch HĐQT do Đại hội cổ đông hoặc do HĐQT bầu, chủ tịch HĐQT có thể kiêm giám đốc/tổng giám đốc, đều là những người đại diện theo pháp luật của cty.

Tổ chức, quản trị công ty

- Giám đốc/tổng giám đốc do HĐQT bầu trong số thành viên HĐQT.
- Ban kiểm soát: do Đại hội cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Phương thức huy động vốn

- Tăng vốn góp của mỗi cổ đông
- Vay tín dụng
- Phát hành trái phiếu
- Phát hành cổ phần ra công chúng₊

ĐẶC ĐIỂM ĐẶC ĐIỂM

- Có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy CN ĐKKD;
- Được phát hành chứng khoán ra công chúng để huy động vốn kinh doanh;
- Tổ chức, quản trị cty theo cơ chế đối trọng quyền lực/chế ước lẫn nhau; quyền lực được tập trung vào ĐHCĐ.

Câu hỏi

2. Phân tích những ưu điểm của công ty cổ phần với những khía cạnh sau: nguyên tắc tổ chức quản trị, cơ chế gia nhập hoặc rút lui thành viên, phương thức huy động vốn cho kinh doanh.

3. Hãy phân tích các phương thức huy động vốn của các hình thức sở hữu kinh doanh. Theo anh (chị) đối với doanh nghiệp, phương thức nào là tối ưu. Tại sao?

Câu hỏi

2. So sánh quyền và nghĩa vụ của cổ đông sáng lập với cổ đông góp vốn trong công ty cổ phần?

3. Phân biệt công ty TNHH hai thành viên trở lên với công ty Cổ phần dưới các khía cạnh sau: số lượng thành viên (cổ đông), cơ cấu tổ chức, phương thức huy động vốn?

NHÓM CÔNG TY

Khái niệm

Tập hợp các công ty có cùng mục tiêu kinh doanh nhằm:

- Hỗ trợ lẫn nhau về vốn, công nghệ kỹ thuật, thị phần, kinh nghiệm kinh doanh, v.v.
- Tăng cường năng lực kinh doanh và phát triển của các công ty

NHÓM CÔNG TY



Hình thức liên kết

1. Công ty mẹ - công ty con,
2. Tổng công ty - công ty trực thuộc,
3. Công ty liên kết,
4. Tập đoàn kinh tế.

NHÓM CÔNG TY



Đặc điểm

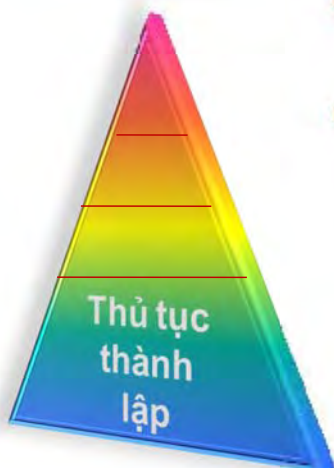
1. Nhóm công ty không tạo ra pháp nhân mới;
2. Mức độ liên kết giữa các công ty khác nhau sẽ tạo nên các hình thức liên kết khác nhau;
3. Tạo ra thế cạnh tranh độc quyền của thị trường

HỢP TÁC XÃ



- một tổ chức kinh doanh được hình thành trên cơ sở tự nguyện đóng góp của nhiều xã viên có chung lợi ích.
- giúp nhau trong hoạt động kinh doanh để phát huy sức mạnh tập thể, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần lẫn nhau.

HỢP TÁC XÃ



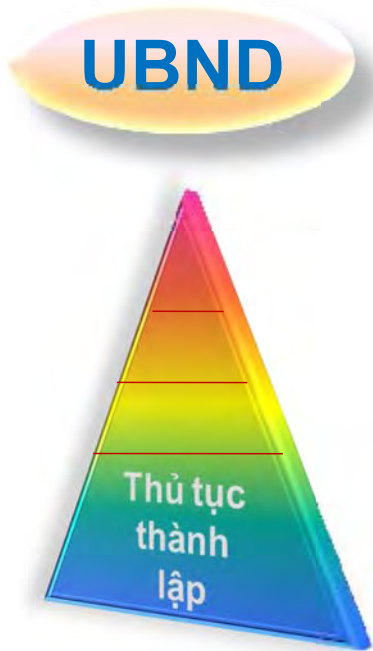
1. Sáng lập viên

- báo cáo với UBND cấp xã về địa điểm dự kiến, phương hướng kinh doanh.
- vận động cá nhân, hộ gia đình, tổ chức gia nhập xã viên.
- tổ chức hội nghị và thông qua biên bản hội nghị.

Nội dung biên bản

- Danh sách xã viên (ít nhất là 7 xã viên)
- Tên, điều lệ, ban quản trị, chủ nhiệm, ban kiểm soát.

HỢP TÁC XÃ



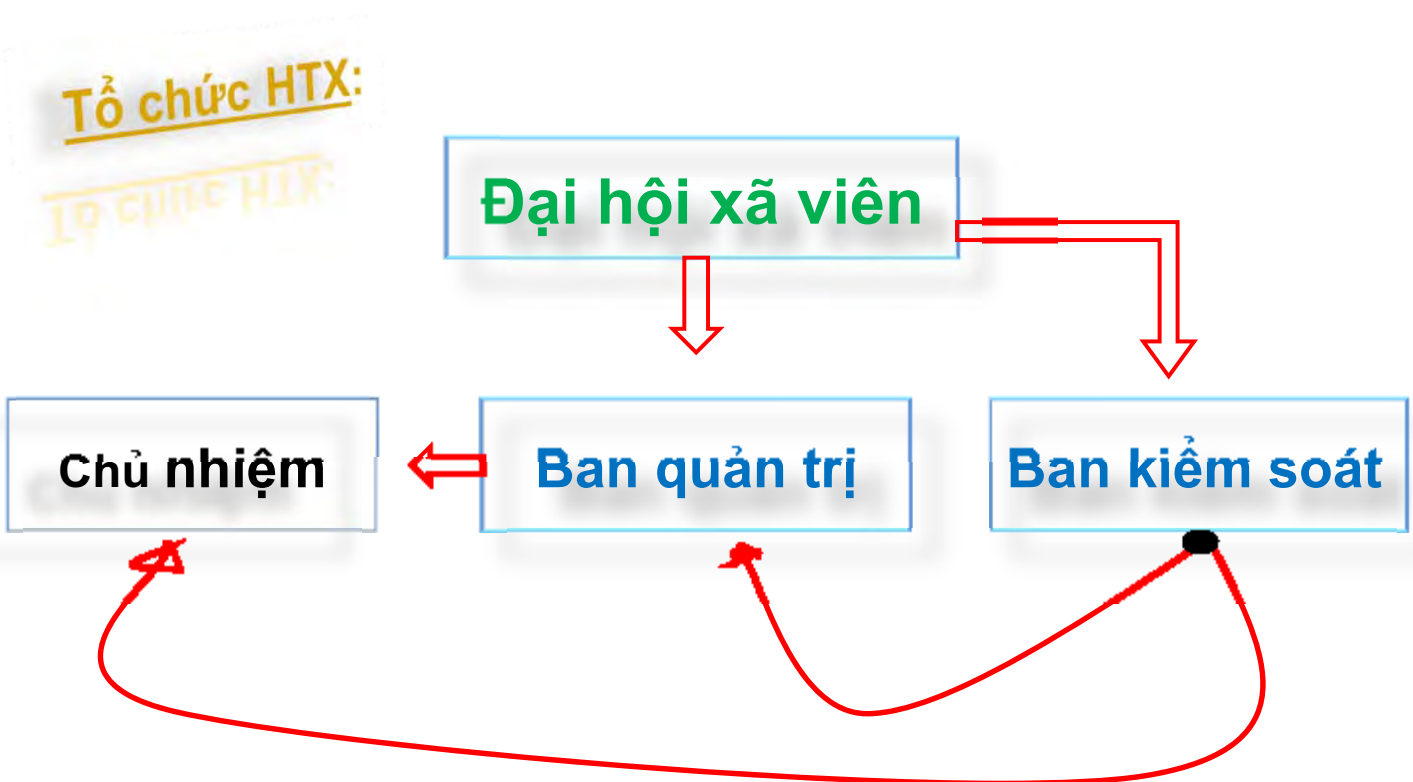
1. Chủ nhiệm lập hồ sơ ĐKKD gửi đến P.Tài chính-Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện hoặc Phòng ĐKKD cấp tỉnh.
1. Hồ sơ ĐKKD: đơn xin ĐKKD, điều lệ HTX, danh sách xã viên/Ban quản trị/Ban kiểm soát, biên bản hội nghị thành lập HTX.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

3

HỢP TÁC XÃ



June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

4

HỢP TÁC XÃ

Hình thức liên kết

1. Liên hiệp hợp tác xã: liên kết giữa các HTX với nhau tạo ra pháp nhân mới, hoạt động theo nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX, có Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
1. Liên minh hợp tác xã: liên hiệp các HTX với nhau tạo ra pháp nhân mới, được tổ chức theo ngành và các ngành kinh tế ở trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

HỢP TÁC XÃ



- Tính tập thể cao
- Có tư cách pháp nhân
- Số lượng xã viên ko bị giới hạn
- Vốn hoạt động được hình thành từ các nguồn: vốn góp xã viên, vốn vay, vốn trợ cấp của Chính phủ, của các TC/cá nhân trong và ngoài nước

HỢP TÁC XÃ



- Tranh chấp nội bộ do UBND tại nơi cấp phép thành lập giải quyết
- Thành lập DN, CN, VPĐD trong nước và nước ngoài.
- Liên hiệp HTX và liên minh HTX đều tạo ra pháp nhân mới.

HỢP TÁC XÃ

Câu hỏi

2. So sánh cơ cấu tổ chức của hợp tác xã với công ty cổ phần.
3. Liên minh và liên hiệp HTX đều tạo ra pháp nhân mới. So sánh với nhóm công ty và nhận xét vấn đề này.
4. Anh (chị) hãy cho biết:
 - Hợp tác xã huy động vốn từ những nguồn nào và tính chất của mỗi nguồn.
 - Tranh chấp nội bộ HTX được giải quyết theo phương thức nào?

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



- Sự chuyển một hình thức sở hữu kinh doanh hiện hữu sang một hình thức khác.
- Có thể làm thay đổi chủ sở hữu, cơ cấu tổ chức hoặc quy mô kinh doanh của nó.
- Pháp nhân của công ty bị chuyển đổi chấm dứt khi công ty mới có chứng nhận ĐKKD

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

1

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Mục đích – Ý nghĩa



- Tạo cho các chủ sở hữu vẫn tiếp tục kinh doanh khi năng lực kinh doanh của họ không còn thích ứng với các điều kiện trước đó.
- Tạo sự linh hoạt cho các chủ thể kinh doanh sử dụng vốn của mình hiệu quả hơn khi môi trường kinh doanh thay đổi.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

2

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH

Các
hình
thức
chuyển
đổi
gọi
chung
là

- DNTN → } TNHH 1 TV
TNHH 2 TV TRỞ LÊN
- TNHH 1 TV → TNHH 2 TV
- TNHH 2 TV } → TNHH 1 TV
- CỔ PHẦN
- TNHH ↔ CỔ PHẦN

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

3

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



- Công ty bị chuyển đổi mất pháp nhân kể từ ngày công ty mới có giấy CN ĐKKD
- Công ty mới kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của công ty bị chuyển đổi.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

4

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Điều kiện:

2. DNTN đã cấp giấy CN ĐKKD;
3. Chủ DNTN phải là chủ sở hữu cty (TNHH 1 TV là cá nhân), thành viên (TNHH 2 TV trở lên);
4. Chủ DNTN cam kết chịu trách nhiệm cá nhân bằng toàn bộ tài sản của mình đối với các khoản nợ chưa thanh toán của DNTN khi đến hạn.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Điều kiện:

2. Chủ DNTN có thoả thuận với các bên của hợp đồng chưa thanh lý về việc cty TNHH được chuyển đổi tiếp nhận và thực hiện các hợp đồng đó;
3. Chủ DNTN cam kết với các TV góp vốn khác về việc tiếp nhận và sử dụng lao động hiện có của DNTN.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Hồ sơ:

- Giấy CN ĐKKD của DNTN;
- Giấy đề nghị chuyển đổi;
- Giấy ĐKKD;
- Điều lệ công ty mới;

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Hồ sơ:

- Danh sách TV đối với trường hợp chuyển đổi thành TNHH 2 TV trở lên.
- Danh sách chủ nợ và số nợ chưa thanh toán, các hợp đồng chưa thanh lý và các tài liệu tương ứng nêu trên;

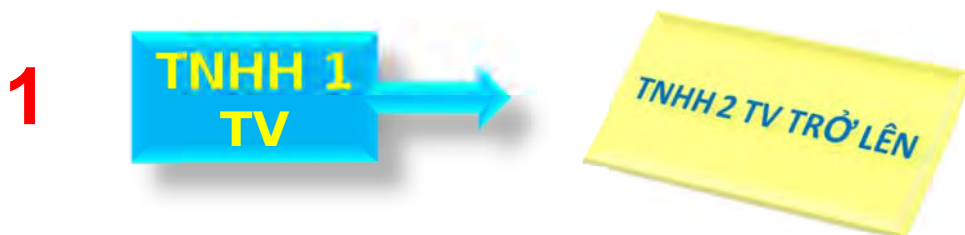
CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Thủ tục:

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ khi nhận hồ sơ, CQ ĐKKD xem xét và cấp Giấy CN ĐKKD đối với cty TNHH.
- Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày cấp Giấy CN ĐKKD, cơ quan ĐKKD hoặc CQNN quản lý đầu tư phải thông báo cho các CQNN có liên quan và xóa tên DNTN đã chuyển đổi.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Chủ sở hữu cty chuyển nhượng, cho, tặng một phần vốn của mình cho người khác. Hồ sơ:

- Giấy đề nghị chuyển đổi;
- Điều lệ công ty chuyển đổi;
- Hợp đồng chuyển nhượng hoặc giấy tờ xác nhận việc cho, tặng một phần quyền sở hữu của cty;
- Danh sách thành viên sau khi chuyển đổi và vốn góp của mỗi thành viên.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH

2



Công ty huy động thêm vốn góp từ người khác.

Hồ sơ:

- Giấy đề nghị chuyển đổi;
- Điều lệ công ty chuyển đổi;
- Quyết định của chủ sở hữu công ty về việc huy động thêm vốn góp;
- Danh sách thành viên sau khi chuyển đổi.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, công ty nộp hồ sơ chuyển đổi tại cơ quan ĐKKD hoặc CQNN quản lý đầu tư đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư.
- Công ty chuyển đổi kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty được chuyển đổi.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH

TNHH 2 TV TRỞ LÊN
& CỔ PHẦN



TNHH 1 TV

Điều kiện:

- Một TV (cổ đông) nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp (cổ phần) của các TV (cổ đông) còn lại;
- Một TV (cổ đông) là pháp nhân nhận toàn bộ phần vốn góp (cổ phần) của các TV (cổ đông) còn lại;
- Một người không phải là TV (cổ đông) nhận chuyển nhượng phần vốn góp (cổ phần) của các TV (cổ đông) công ty.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH

TNHH 2 TV TRỞ LÊN
& CỔ PHẦN



TNHH 1 TV

Hồ sơ:

- Giấy đề nghị chuyển đổi;
- Điều lệ công ty chuyển đổi;
- Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp (cổ phần) hoặc thỏa thuận V/v nhận góp vốn đầu tư bằng vốn góp (cổ phần).

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Thủ tục:

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày các bên thực hiện việc chuyển đổi cty nộp hồ sơ chuyển đổi tại cơ quan ĐKKD/CQNN quản lý đầu tư đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư.
- Trong thời hạn 5 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các CQ nêu trên cấp lại giấy ĐKKD/CNĐT và thu hồi giấy ĐKKD/CNĐT đã cấp trước đó.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

15

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Điều kiện:

- Trường hợp TNHH có ít hơn 3 TV, việc huy động thêm TV mới có thể thực hiện đồng thời với việc chuyển đổi cty.
- Thành viên mới có thể là người nhận chuyển nhượng một phần vốn góp của TV hiện có hoặc là người góp thêm vốn vào cty.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

16

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, công ty nộp hồ sơ chuyển đổi tại cơ quan ĐKKD hoặc CQNN quản lý đầu tư đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư.
- Công ty chuyển đổi kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của công ty được chuyển đổi.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH



Hồ sơ:

- Giấy đề nghị chuyển đổi;
- Quyết định của chủ sở hữu cty hoặc HĐQT về việc chuyển đổi cty;
- Điều lệ cty cỏ phần;
- Danh sách cổ đông sáng lập hoặc cổ đông phổ thông;
- Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp hoặc thoả thuận góp vốn đầu tư.

CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC SỞ HỮU KINH DOANH

Câu hỏi

2. Nêu các chủ thể kinh doanh được phép chuyển đổi hình thức sở hữu kinh doanh và điều kiện chuyển đổi trong mỗi hình thức.

3. Nêu mục đích, ý nghĩa việc chuyển đổi hình thức sở hữu kinh doanh.

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY



Là hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh doanh, được biểu hiện bằng các hoạt động:

2. chuyển nhượng vốn lẫn nhau,
3. thành lập công ty trực thuộc/chi nhánh/văn phòng đại diện hoặc
4. chia, tách, hợp nhất, sáp nhập công ty.

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY



1. Chuyển nhượng vốn lẫn nhau:

- Các thành viên trong một công ty
- Các công ty trong nhóm công ty
- Các công ty độc lập
- Các chủ thể kinh doanh

Dưới hình thức hợp đồng chuyển nhượng vốn

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY



- ### 1. thành lập công ty trực thuộc/chi nhánh/văn phòng đại diện
- trong nước hoặc
 - ở nước ngoài

Do nhu cầu mở rộng kinh doanh của chủ sở hữu doanh nghiệp.

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY



- Chia
- Tách
- Hợp nhất
- Sáp nhập công ty

Theo quyết định của chủ sở hữu hoặc quyết định hành chính của cơ quan quản lý nhà nước.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

4

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY

Chia công ty (Split off)



June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

5

Thủ tục chia công ty

2. Thông qua quyết định chia cty bởi HĐQT/ĐHĐCĐ
3. Trong 15 ngày, kể từ ngày thông qua quyết định chia cty đại diện cty bị chia phải gửi quyết định chia cty đến tất cả các chủ nợ và người lao động.
4. Ngay sau khi thực hiện quyết định chia cty, các TV cty của các cty mới phải thông qua điều lệ, bầu/bổ nhiệm Ctịch HĐQT, Ctịch cty, HĐQT, Giám đốc/Tổng giám đốc và tiến hành ĐKKD theo quy định của pháp luật

Nội dung quyết định chia cty: xem tr.114 sách Luật KDVN

**Quyền-
Nghĩa vụ
của công ty
bị chia**

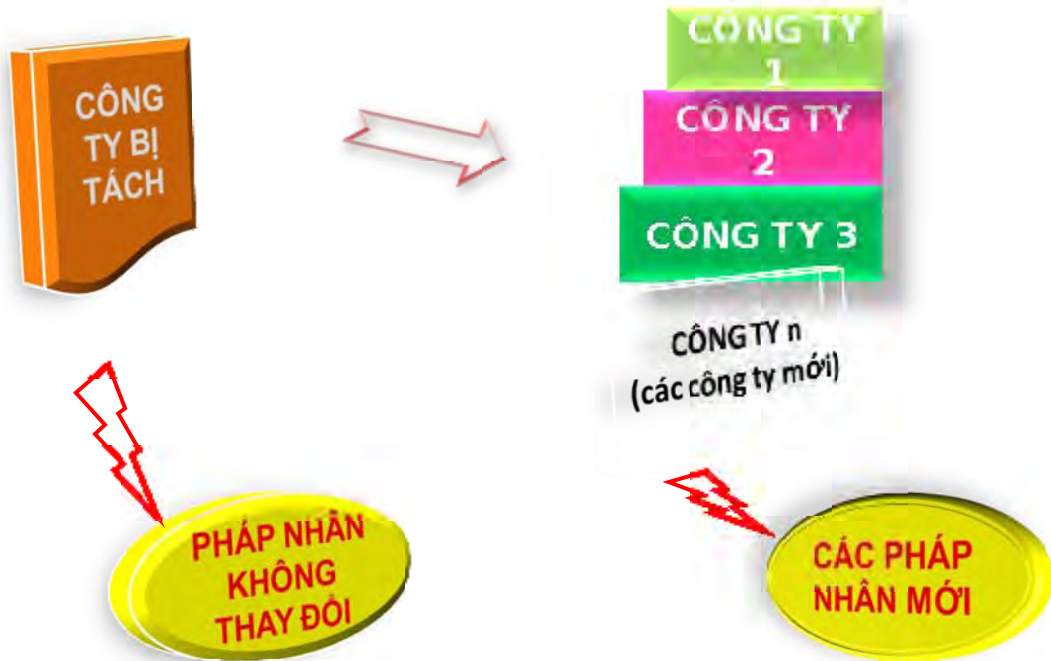
- Không còn pháp nhân
- Không còn chịu bất kỳ trách nhiệm dân sự nào, kể từ khi các cty mới có đủ pháp nhân

**Quyền-
Nghĩa vụ
của các
công ty
mới**

- Hình thành pháp nhân mới
- Liên đới chịu TN các khoản chưa thanh toán hoặc thỏa thuận khác

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY

Tách công ty (spin off)



June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

8

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY

Thủ tục tách công ty

- Thông qua quyết định tách cty, theo quy định của pháp luật và điều lệ cty bị tách, bởi HĐQT/ĐHCD, chủ sở hữu
- Sau khi cty, các TV của cty được tách thông qua điều lệ, bầu/bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch cty, HĐQT, Giám đốc/Tổng giám đốc và tiến hành ĐKKD theo quy định của pháp luật.
- Hồ sơ ĐKKD phải đính kèm quyết định tách cty.
Nội dung quyết định tách cty tr.115 sách Luật KDVN

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

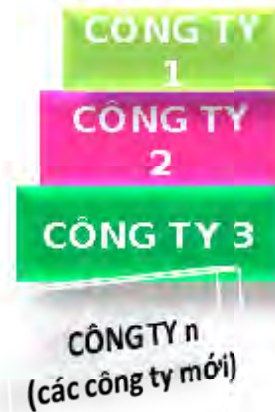
9

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY

Quyền-Nghĩa vụ



&



- Pháp nhân không thay đổi
- Trách nhiệm dân sự không thay đổi
- Hình thành pháp nhân mới
- Có thể liên đới chịu TNDS hoặc thỏa thuận khác

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

10

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY

Hợp nhất (Merge)



các công ty bị hợp nhất



June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

11

Thủ tục hợp nhất

- Các TV của các công ty bị hợp nhất thông qua hợp đồng hợp nhất.
- Các TV của các cty bị hợp nhất thông qua điều lệ cty hợp nhất, bầu/bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch công ty, HĐQT, Giám đốc/Tổng giám đốc cty hợp nhất và tiến hành ĐKKD cty hợp nhất theo quy định của pháp luật.

Thủ tục hợp nhất

- Trong 15 ngày, kể từ ngày thông qua hợp đồng hợp nhất cty, đại diện cty bị hợp nhất phải gửi đến các chủ nợ và thông báo cho NLD biết kế hoạch hợp nhất cty.
- Hồ sơ ĐKKD của cty hợp nhất phải kèm theo hợp đồng hợp nhất công ty.

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY

Quyền-
Nghĩa vụ
của công
ty bị hợp
nhất



Quyền-
Nghĩa vụ
của công
ty hợp
nhất

- Không còn pháp nhân
- Không chịu bất kỳ trách nhiệm dân sự nào, kể từ khi các cty mới có đủ pháp nhân
- Hình thành pháp nhân mới
- Chịu TNDS một cách độc lập với cty bị hợp nhất về các khoản nợ chưa thanh toán và nghĩa vụ tài sản của cty bị hợp nhất.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

14

THAY ĐỔI QUY MÔ CÔNG TY

Lưu ý

Các trường hợp không được hợp nhất

- Công ty hợp nhất có thị phần trên 50% thị trường có liên quan;
- Nếu sau khi hợp nhất mà công ty hợp nhất có thị phần từ 30% đến 50% thị trường liên quan thì đại diện hợp pháp của công ty bị hợp nhất phải thông báo cho cơ quan quản lý cạnh tranh trước khi tiến hành hợp nhất.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

15

Sáp nhập (Acquisition)



Thủ tục sáp nhập

- Các TV của các cty liên quan thông qua hợp đồng sáp nhập, điều lệ cty nhận sáp nhập và tiến hành ĐKKD.
- Hồ sơ ĐKKD phải đính kèm hợp đồng sáp nhập.

Thủ tục sáp nhập

- Trong 15 ngày, kể từ ngày thông qua việc sáp nhập, hợp đồng sáp nhập phải được gửi đến tất cả các chủ nợ và thông báo cho NLD biết.
- Sau khi cty sáp nhập ĐKKD, cty bị sáp nhập chấm dứt sự tồn tại; cty nhận sáp nhập được hưởng các quyền lợi hợp pháp và chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, HĐLĐ và nghĩa vụ tài sản khác của cty bị sáp nhập.

- Không còn pháp nhân
- Không chịu bất kỳ trách nhiệm dân sự nào, kể từ khi thực hiện xong hợp đồng sáp nhập
- **Pháp nhân không thay đổi**
- **Chịu TNDS một cách độc lập với cty bị sáp nhập về các khoản nợ chưa thanh toán và nghĩa vụ tài sản của cty bị sáp nhập.**





Các
trường
hợp
không
được
sáp
nhập

- Công ty nhận sáp nhập có thị phần trên 50% thị trường có liên quan;
- Công ty nhận sáp nhập có thị phần từ 30% đến 50% thị trường liên quan thì đại diện của công ty phải thông báo cho cơ quan quản lý cạnh tranh trước khi tiến hành sáp nhập.

Câu hỏi

2. Câu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 13 trang 133 & 134 sách Luật kinh doanh Việt Nam.
3. Hiện tượng mua bán doanh nghiệp giữa các chủ thể kinh doanh trên thị trường Việt Nam hiện nay, theo anh/chị gọi đó là gì?

GIẢI THỂ



Là hiện tượng một tổ chức kinh doanh đang hiện hữu có quyết định ngừng hoạt động vĩnh viễn do:

- Chủ sở hữu tự nguyện ra quyết định hoặc
- Chính phủ buộc ngừng hoạt động.

GIẢI THỂ

1. Kết thúc thời hạn hoạt động

1. Theo quyết định của chủ sở hữu

1. Không còn đủ số lượng TV trong 6 tháng liền

1. Bị thu hồi giấy phép hoạt động



Thủ tục:

- Thông qua quyết định giải thể;
- Chủ sở hữu DN t.chức thanh lý tài sản;
- Điện DN phải gửi quyết định giải thể đến:
 - cơ quan ĐKKD,
 - các chủ nợ, NLĐ,
 - người có quyền, nghĩa vụ và lợi ích liên quan,
 - niêm yết công khai thông tin giải thể.
- Thanh toán nợ của DN theo thứ tự ưu tiên.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

3

Thủ tục:

- Sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể DN, phần còn lại thuộc về chủ sở hữu.
- Trong 07 ngày, kể từ ngày thanh toán hết các khoản nợ, người đại diện theo pháp luật gửi hồ sơ giải thể đến cơ quan ĐKKD.
- Trong 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan ĐKKD xoá tên DN trong sổ ĐKKD.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

4

GIẢI THỂ



1. Các khoản nợ lương,
2. trợ cấp thôi việc,
3. bảo hiểm xã hội,
4. các quyền lợi khác của NLĐ,
5. Nợ thuế và các khoản nợ khác.

GIẢI THỂ

1. Sau 12 tháng từ khi HTX được cấp CN ĐKKD không tiến hành hoạt động

1. 12 tháng liên không hoạt động

1. 18 tháng liên HTX không tổ chức Đại hội xã viên

1. Đại hội xã viên ra quyết định giải thể



GIẢI THẺ

Thủ tục: (Đại hội xã viên ra quyết định)



- Thông qua Nghị quyết đại hội xã viên
- Gửi đơn và Nghị quyết ĐHXV đến CQ ĐKKD
- Đăng báo địa phương nơi HTX hoạt động (lý do giải thẻ, thời hạn thanh toán nợ, thanh lý hợp đồng)
- Trong thời hạn 30 ngày, sau khi thanh toán xong nợ, CQ nhận đơn phải ra thông báo chấp nhận/không chấp nhận

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

7

GIẢI THẺ

Thủ tục: (Đại hội xã viên ra quyết định)

Sau khi nhận được thông báo chấp nhận giải thẻ của CQ ĐKKD, trong thời hạn 30 ngày

- Xử lý vốn (vốn do Nhà nước trợ cấp giao cho CQĐP quản lý, đất đai do Nhà nước giao sử dụng được xử lý theo luật đất đai)
- Trả phí giải thẻ, trả vốn góp cho xã viên theo điều lệ HTX.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

8

GIẢI THỂ

Thủ tục: (UBND ra quyết định)

- UBND lập hội đồng và chỉ định CTịch HĐ
- Trình tự giải quyết như trường hợp trên

GIẢI THỂ

Các
hoạt
động
bị
cấm
khi có
quyết
định
giải
thể



- Cất giấu, tẩu tán tài sản;
- Từ bỏ hoặc giảm bớt quyền đòi nợ;
- Chuyển các khoản nợ không có bảo đảm thành các khoản nợ có bảo đảm bằng tài sản của DN;

GIẢI THỂ

Các
hoạt
động
bị
cấm
khi có
quyết
định
giải
thể



- Ký hợp đồng mới không phải là hợp đồng nhằm thực hiện giải thể DN;
- Cầm cố, thế chấp, tặng cho, cho thuê tài sản;
- Chấm dứt thực hiện hợp đồng đã có hiệu lực;
- Huy động vốn dưới mọi hình thức

GIẢI THỂ

HỆ
QUẢ

GIẢI

THỂ

- Tổ chức kinh doanh không còn tồn tại
- Kết thúc các mối quan hệ giữa nó với các chủ thể kinh doanh khác và giữa nó với cơ quan QLNN

PHÁ SẢN

Điều 2 Luật Phá sản 1993:

- DN gặp khó khăn, bị thua lỗ;
- Ko có khả năng T.toán các khoản nợ đến hạn;
- Đã áp dụng các biện pháp tài chính cần thiết.

Điều 3 Luật Phá sản 2004:

- DN ko có khả năng T.toán các khoản nợ đến hạn;
- Khi chủ nợ có yêu cầu.

PHÁ SẢN

- DN bị thua lỗ kéo dài
- Các khoản nợ đáo hạn
- Đã áp dụng các biện pháp tài chính cần thiết nhưng không thể khắc phục.
- Khi chủ sở hữu/NLĐ/chủ nợ có yêu cầu

Phá sản

PHÁ SẢN



June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

3

PHÁ SẢN

Ai có quyền nộp đơn yêu cầu TA mở thủ tục phá sản ?

- Chủ nợ (NH, nhà cung ứng,...)
- Người lao động (ĐD NLĐ)
- Chủ sở hữu DN (ĐD CSH, nhóm cổ đông, TV sáng lập,...)

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc
Sỹ

4

Tòa án trả lại đơn yêu cầu khi:

- Người nộp đơn ko nộp tiền TUP phá sản trong thời hạn do TA ấn định;
- Người nộp đơn ko có quyền nộp đơn;
- DN đã được TA khác thụ lý đơn yêu cầu;
- Có sự gian dối trong việc yêu cầu mở TTPS;
- DN chứng minh được mình ko lâm vào tình trạng phá sản.

Khiếu nại việc trả lại đơn của TA

- Trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được QĐ của Tòa án trả lại đơn yêu cầu mở TTPS, người nộp đơn có quyền khiếu nại với Chánh án Tòa án đó.
- Trong 7 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, Chánh án Tòa án đó phải ra một trong các quyết định sau đây:
 - Giữ nguyên QĐ trả lại đơn yêu cầu mở TTPS;
 - Huỷ QĐ trả lại đơn yêu cầu mở TTPS và thụ lý đơn

Thứ tự phân chia tài sản

- Phí phá sản;
- Nợ lương, trợ cấp thôi việc, BHXH và các quyền lợi khác theo thỏa ước tập thể và HĐLĐ đã ký;
- Nợ không có tài sản bảo đảm.

Phân chia phần tài sản còn lại:

- Xã viên hợp tác xã;
- Chủ doanh nghiệp tư nhân;
- Các thành viên của công ty; các cổ đông của công ty cổ phần;
- Chủ sở hữu doanh nghiệp nhà nước.

Câu hỏi

2. Phân biệt hiện tượng giải thể với phá sản của các tổ chức kinh doanh
3. Từ câu 8 – 12 trang 133 & 134 sách Luật KDVN.

HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Sự thỏa thuận giữa các chủ thể kinh doanh về việc xác lập, thay đổi, chấm dứt quyền và nghĩa vụ của các bên trong hoạt động kinh doanh – thương mại.

Phân biệt HĐKD-TM

HĐDS

CHỦ THỂ	<ul style="list-style-type: none">Tổ chức kinh doanh, cá nhân có ĐKKD hoặc chưa ĐKKD.	<ul style="list-style-type: none">Các chủ thể có đủ NLPL & NLHV dân sự
KHÁCH THỂ	<ul style="list-style-type: none">Lợi nhuận.	<ul style="list-style-type: none">Nhu cầu sinh hoạt, tiêu dùng, tinh thần, lợi nhuận
ĐỐI TƯỢNG	<ul style="list-style-type: none">Hàng hóa/dịch vụ/quyền thương mại	<ul style="list-style-type: none">Hàng hóa/dịch vụ/tài sản
HÌNH THỨC	<ul style="list-style-type: none">Bằng lời nói/văn bản, các hình thức có giá trị tương đương văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể.	<ul style="list-style-type: none">Bằng lời nói/văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể.

1. Thế chấp
2. Cầm cố
3. Đặc cọc
4. Bảo lãnh
5. Ký cược
6. Ký quỹ

Các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng

Xem từ tr.143 – tr.144 sách Luật KDVN

Thế chấp ?

Thế chấp ?

Một bên dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên kia và
Không chuyển giao tài sản đó cho bên kia

Cầm cố ?

Cầm cố ?

Một bên giao tài sản thuộc quyền sở hữu của mình cho bên kia để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự

Đặt cọc?

Đặt cọc?

Một bên giao cho bên kia một khoản tiền hoặc kim khí quý, đá quý hoặc vật có giá trị khác trong một thời hạn nhất định để đảm bảo việc thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh?

Bảo lãnh?

Là việc người thứ ba cam kết với bên có quyền sẽ thực hiện nghĩa vụ thay cho bên có nghĩa vụ (bên được bảo lãnh), nếu khi đến thời hạn cam kết mà bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ.

Ký cược?

Клѣ црѳѳѳ

Bên thuê tài sản là động sản giao cho bên cho thuê một khoản tiền (kim khí quý/đá quý/vật có giá trị) trong một thời hạn để đảm bảo việc trả lại tài sản thuê.

Ký quỹ?

Клѣ дрѳѳѳ

Bên có nghĩa vụ gửi một khoản tiền hoặc kim khí quý, đá quý hoặc giấy tờ có giá trị khác vào tài khoản phong tỏa tại một ngân hàng để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ dân sự.

Hợp
đồng
có
hiệu
lực
khi
nào?

- Ngay sau khi được ký;
- Do thoả thuận của các bên;
- Pháp luật có quy định khác

Hợp
đồng
hết
hiệu
lực
khi
nào?

- HĐ đã thực hiện xong;
- Đương của HĐ ko còn mà các bên ko có t.thuận khác;
- Có c.tranh, th.tai, h.hoạn xảy ra, v.v.
- HĐ bị huỷ bỏ bởi tuyên bố của TA;
- Chính phủ có chủ trương mới;
- Một bên đơn phương CD thực hiện NV của mình (bên có quyền ko K.kiện).

HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Hợp
đồng
vô
hiệu
toàn
bộ
khi
nào?

- Người ký hợp đồng không được thừa nhận là người đại diện
- Đối tượng hợp đồng bị cấm giao dịch hoặc không được phép thực hiện
- HĐ được ký sau khi DN có quyết định mở TTPS của TA hoặc quyết định giải thể
- Hình thức HĐ ko theo quy định của PL

HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Hợp
đồng
vô
hiệu
một
phần
khi
nào?

- Có một hoặc một số điều khoản tùy nghi của hợp đồng bị vô hiệu

Câu hỏi

2. Nêu ý nghĩa của sự phân biệt hợp đồng KD-TM với hợp đồng dân sự
3. Nêu các nhân tố dẫn đến hợp đồng KD-TM vô hiệu và hậu quả pháp lý của nó.
4. Câu 3, 4, 5, 6, 7, 8 tr.157 sách Luật KDVN.

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI



CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Phan mở đầu

- Địa điểm, thời điểm ký kết
- Đại diện các bên ký kết
- Tên DN, địa chỉ trụ sở chính/chi nhánh, v.v.

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI



1. Người đại diện theo pháp luật
2. Người đại diện theo ủy quyền
3. Người được coi là người đại diện

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Người đại diện theo pháp luật ?
Πρόεδρος ή Γενικός Γραμματέας

Gồm: chủ hộ kinh doanh, chủ sở hữu DNTN, chủ tịch cty, chủ tịch HĐQT, chủ tịch HĐQT, giám đốc/tổng giám đốc

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Người đại diện theo ủy quyền ?
Πρόεδρος ή Γενικός Γραμματέας

Là những người được người đại diện theo pháp luật giao phó công việc của họ cho những người này thực hiện. Hình thức ủy quyền có thể làm thành văn bản hoặc không là văn bản

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Người được coi là người đại diện ?
Người khác coi là người đại diện ?

Là những người đã thực hiện công việc của người đại diện theo pháp luật/ủy quyền và sau đó báo cáo chính thức lại nội dung công việc này và những người có thẩm quyền ko có phản ứng gì.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

6

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Điều khoản bắt buộc

Phần
nội dung

Điều khoản tùy nghi

Nếu thiếu vắng loại ĐK này sẽ ko làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên

Cam kết của các bên trong phạm vi luật định

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

7

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Lưu ý

Tên gọi ĐK bắt buộc/tùy nghi chỉ là ước lệ.

Chẳng hạn:

▪ Đối với HĐMBHH ko có yếu tố nước ngoài,
luật VN quy định đồng tiền thanh toán là VNĐ.

Trong khi đó,

▪ Luật của nhiều nước ko coi đây là ĐK bắt
buộc.

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Phần kết luận

- Điều khoản thi hành/hiệu lực hợp đồng (ngày bắt đầu có hiệu lực/ngày hết hiệu lực của HĐ);
- Ngôn ngữ HĐ;
- Số lượng bản hợp đồng;
- Phụ lục hợp đồng;
- Đại diện các bên ký kết.

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Phụ lục
hợp đồng:
μολογούμ:
βμύ ήμ

- Bảng kê chi tiết hàng hóa
- Lịch giao hàng
- Văn bản ủy quyền người đại diện
- Thỏa thuận trọng tài
- Luật áp dụng giải quyết tranh chấp, v.v.

CƠ CẤU HỢP ĐỒNG KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Câu hỏi

2. Khi soạn thảo hợp đồng KD-TM, theo anh (chị), những điểm quan tâm được sắp theo thứ tự ưu tiên như thế nào? Tại sao?
3. Câu 1, 2, 13 trang 157 – 158 sách Luật KDVN

TRANH CHẤP KINH DOANH – THƯƠNG MẠI



Là sự xung đột giữa các chủ thể
kinh doanh trong hoạt động KD-TM
(trong quá trình đầu tư trên thị
trường)

TRANH CHẤP KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Chủ thể
kinh
doanh

1. Cá nhân, tổ chức kinh doanh
2. Cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến hoạt động đầu tư

TRANH CHẤP KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Các hoạt động KD- TM

1. Mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, phân phối, đại diện, đại lý, ký gửi, thuê, cho thuê, thuê mua, xây dựng, tư vấn, kỹ thuật,
2. vận chuyển hàng hoá, hành khách bằng đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa,

TRANH CHẤP KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Các hoạt động KD- TM

1. vận chuyển hàng hoá, hành khách bằng đường hàng không, đường biển,
2. Mua bán cổ phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá khác, đầu tư, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thăm dò, khai thác.

TRANH CHẤP KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Các loại tranh chấp

1. Giữa các chủ thể trong hoạt động KD-TM
2. Quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ giữa các chủ thể kinh doanh.
3. Tổng cty với cty thành viên, giữa các cty thành viên với nhau về quyền và lợi ích kinh tế từ hoạt động KD-TM.

TRANH CHẤP KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

Các loại tranh chấp

1. Công ty với các thành viên của cty, giữa các thành viên của cty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi hình thức sở hữu kinh doanh.
2. Tranh chấp giữa các nhà đầu tư với nhau hoặc giữa nhà đầu tư với CQQLNN liên quan đến hđộng đầu tư trên lãnh thổ Việt Nam.

TRANH CHẤP KINH DOANH – THƯƠNG MẠI

**Thẩm quyền
giải quyết**

1. Trung tâm trọng tài
2. Tòa án nhân dân

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI



Tổ tụng trọng tài là một thủ tục hành chính, trong đó, quy định điều kiện của các bên và trình tự giải quyết tranh chấp kinh doanh – thương mại.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI



Gồm:

- thẩm quyền và ng.tắc giải quyết tranh chấp của Hội đồng trọng tài;
- điều kiện nộp đơn đối với các bên tranh chấp;
- quyền và nghĩa vụ của các bên trong tranh chấp;
- trình tự giải quyết tranh chấp KD-TM.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Thẩm quyền giải quyết tranh chấp KD-TM
của trọng tài

- Tranh chấp phát sinh từ hoạt động KD-TM
- Các bên tranh chấp có yêu cầu trọng tài
- Các bên tranh chấp có thỏa thuận trọng tài
- Thỏa thuận trọng tài không bị vô hiệu

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Nguyên tắc giải quyết của Hội đồng trọng tài:

πληρωσις των όρων μόνιμου μόνιμου τρι:

- Giải quyết kín (ko công khai)
- Hội đồng trọng tài ra quyết định trên cơ sở các bên tranh chấp có ưng thuận.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Các bên tranh chấp nộp đơn
trong điều kiện nào?

- Tranh chấp phát sinh từ hoạt động KD-TM;
- Các bên có Th.thuận trọng tài trước hoặc sau khi phát sinh tranh chấp đó;
- Th.thuận trọng tài có hiệu lực.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Thời
điểm
bắt
đầu
tổ
tụng

- Trung tâm trọng tài nhận được đơn kiện của nguyên đơn.
- Bị đơn nhận được đơn kiện của nguyên đơn.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Quyền
-
Nghĩa
vụ
của
các
bên
tranh
chấp

- Trực tiếp hoặc uỷ quyền cho người đại diện tham dự phiên họp;
- Có quyền mời nhân chứng, luật sư;
- Lựa chọn trung tâm trọng tài hoặc Hội đồng trọng tài do các bên thành lập;
- Trước khi mở phiên họp, các bên có thể tự hòa giải hoặc yêu cầu trọng tài hòa giải

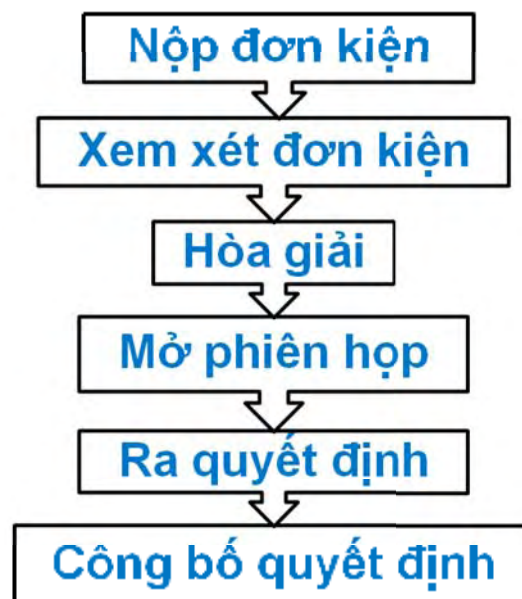
TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Khi một trong các bên có yêu cầu, Tòa án có thể can thiệp

1. Chỉ định trọng tài viên cho bị đơn (nguyên đơn)
2. Thay đổi trọng tài viên (nguyên đơn).
3. Xem xét thoả thuận trọng tài (có đơn khiếu nại);
4. Xem xét thẩm quyền GQTC của HĐTT (các bên).
5. Áp dụng BPKC tạm thời (các bên).
6. Huỷ quyết định trọng tài (các bên).

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Trình tự giải quyết



TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Đặc điểm của tổ tụng trọng tài

- Giải quyết kín;
- Quyết định trọng tài là chung thẩm, có hiệu lực thi hành ngay;
- Các bên tranh chấp có quyền lựa chọn trung tâm trọng tài, trọng tài viên, địa điểm giải quyết tranh chấp;
- Quyết định trọng tài có thể bị tòa án hủy.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Trung tâm trọng tài quốc tế?

- Là tổ chức trọng tài do các tổ chức quốc tế thành lập
- Là tổ chức trọng tài có chức năng giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể kinh doanh có quốc tịch khác nhau.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Tổ chức trọng tài do các tổ chức quốc tế thành lập:

- Ủy ban Luật quốc tế -
UNCITRAL: *United Nations Commission on International Trade Law*+
- Tòa án quốc tế về trọng tài - ICC
International Court of Arbitration++

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Tổ chức trọng tài Việt Nam

Tổ chức trọng tài Việt Nam

- Trung tâm trọng tài quốc tế Việt nam
– VIAC: Vietnam International Arbitration Centre at Chamber of Commerce and Industry.
- Các trung tâm trọng tài khác được thành lập theo Pháp lệnh TTTM 2003.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Đặc
điểm
tổ
tụng
trọng
tài
quốc
tế

1. Giải quyết tranh chấp KD-TM có yếu tố nước ngoài;
2. Các bên tranh chấp có quyền chọn lựa: Trọng tài viên, ngôn ngữ, địa điểm giải quyết và luật áp dụng.

TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

Tranh chấp có yếu tố nước ngoài ?
Транзакция с иностранным элементом ?

- Tranh chấp phát sinh trong hoạt động KD-TM mà một bên hoặc các bên là người nước ngoài, pháp nhân nước ngoài hoặc
- Căn cứ để xác lập, thay đổi, chấm dứt quan hệ có tranh chấp phát sinh ở nước ngoài hoặc tài sản liên quan đến tranh chấp đó ở nước ngoài.

Đặc điểm giải quyết tranh chấp có yếu tố nước ngoài:

- Các bên có quyền chọn lựa trọng tài viên trong danh sách trọng tài;
- Các bên có quyền th.thuận về sử dụng ngôn ngữ trong tổ tụng trọng tài, nếu các bên không có th.thuận thì ngôn ngữ dùng trong tổ tụng trọng tài là tiếng Việt.

Câu hỏi

2. Câu 3, 4 trang 183 sách Luật KDVN
3. Nêu ưu điểm và nhược điểm về việc giải quyết tranh chấp KD-TM theo phương thức trọng tài.

Câu hỏi

2. Trong điều khoản giải quyết tranh chấp của một hợp đồng kinh doanh – thương mại, thông thường các bên chọn cơ quan giải quyết tranh chấp là một trung tâm trọng tài nào đó nhiều hơn là chọn tòa án. Anh (chị) hãy giải thích về sự chọn lựa của các bên trong hợp đồng nói trên?

Khái niệm

Tổ tụng tòa án là một thủ tục tư pháp, quy định về thẩm quyền xét xử của tòa án, trình tự tiến hành; quy định về quyền & nghĩa vụ của các bên trong tiến trình tố tụng.

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Tranh chấp KD-TM nào do TA giải quyết?

- Tranh chấp KD-TM ko thuộc thẩm quyền giải quyết của trọng tài
- Tranh chấp KD-TM thuộc thẩm quyền của trọng tài nhưng quyết định trọng tài bị hủy

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thẩm quyền của tòa án cấp huyện

Giải quyết các tranh chấp KD-TM ko có yếu tố nước ngoài. Gồm:

- Mua bán hàng hoá;
- cung ứng dịch vụ;
- phân phối;
- đại diện, đại lý;
- ký gửi;
- thuê, cho thuê, thuê mua;
- xây dựng;
- tư vấn, kỹ thuật;
- vận chuyển hàng hoá, hành khách bằng đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa.

TỔ TỤNG TÒA ÁN



Nếu có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài hoặc cần phải uỷ thác tư pháp cho cơ quan Lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài, cho Tòa án nước ngoài là ko thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND cấp huyện.

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thẩm
quyền
của
tòa án
cấp
tỉnh
tư
pháp
cấp
tỉnh
tư
pháp
cấp
tỉnh

- Tranh chấp ko thuộc th.quyền của Tòa án cấp huyện và
- Các tranh chấp như: vận chuyển hàng hoá, hành khách *bằng đường hàng không, đường biển*; mua bán cổ phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá khác; đầu tư, tài chính, ngân hàng; bảo hiểm; thăm dò, khai thác, chuyển giao công nghệ;

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thẩm
quyền
của
tòa án
cấp
tỉnh

1. Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ;
2. TC giữa Cty với các TV của Cty, giữa các TV của Cty với nhau liên quan đến: việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi Cty;

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

6

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thẩm
quyền
của
tòa án
cấp
tỉnh

1. Tranh chấp giữa nhà đầu tư với cơ quan QLNN liên quan đến hoạt động đầu tư
2. Các tranh chấp khác về KD-TM mà pháp luật có quy định.

June 25, 2010

Biên soạn: ThS.Nguyễn Quốc Sỹ

7

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Lưu ý **Thẩm quyền của tòa án cấp tỉnh**

Tòa kinh tế TAND cấp tỉnh giải quyết các yêu cầu về KD-TM như:

2. Yêu cầu liên quan đến việc TTTM Việt Nam giải quyết các vụ tranh chấp theo quy định của pháp luật về TTTM;
3. Yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định KD-TM của Tòa án nước ngoài hoặc ko công nhận bản án, quyết định KD-TM của Tòa án nước ngoài mà ko có yêu cầu thi hành tại Việt Nam;

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Lưu ý **Thẩm quyền của tòa án cấp tỉnh**

Tòa kinh tế TAND cấp tỉnh giải quyết các yêu cầu về KD-TM như:

2. Yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam quyết định KD-TM của Trọng tài nước ngoài;
3. Các yêu cầu khác về KD-TM mà pháp luật có quy định.

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Loại thủ tục xét xử

1. Thủ tục sơ thẩm
2. Thủ tục phúc thẩm
3. Thủ tục giám đốc thẩm
4. Thủ tục tái thẩm

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thủ tục sơ thẩm

Tranh chấp KD-TM được giải quyết lần đầu tại tòa án cấp huyện hoặc tại tòa án cấp tỉnh gọi là thủ tục xét xử sơ thẩm.

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thủ tục phúc thẩm

Việc tòa án cấp trên trực tiếp xem xét lại bản án, quyết định của tòa án cấp dưới *chưa có hiệu lực* pháp luật nhưng bị kháng cáo/kháng nghị (appeal) gọi là thủ tục xét xử phúc thẩm.

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thủ tục tái thẩm

Việc xem lại vụ tranh chấp kinh doanh – thương mại đã được Tòa án cấp dưới giải quyết theo thủ tục sơ thẩm hoặc phúc thẩm mà bản án, quyết định của Tòa án đã *có hiệu lực* pháp luật nhưng bị kháng nghị (do phát hiện một/một số tình tiết mới) gọi là thủ tục tái thẩm.

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Thủ tục giám đốc thẩm

Việc xem xét lại vụ tranh chấp kinh doanh – thương mại đã được Tòa án giải quyết theo thủ tục sơ thẩm hoặc phúc thẩm mà bản án, quyết định đó đã *có hiệu lực* nhưng bị kháng nghị (do TA vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong việc giải quyết vụ án) gọi là thủ tục giám đốc thẩm.

TỔ TỤNG TÒA ÁN

Câu hỏi

2. Câu 1, 2, 5, 6, 7 trang 183 sách Luật KDVN.
3. Hợp đồng được ký giữa hai doanh nghiệp, trong đó, một bên có mục đích lợi nhuận, còn bên kia có mục đích khác. Nếu có phát sinh tranh chấp mà thẩm quyền giải quyết thuộc tòa án nhân dân cấp tỉnh, theo anh (chị) thì bên nguyên đơn sẽ phải nộp đơn tại tòa nào?